

ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC DUY TÂN

DANH SÁCH HỌC VIÊN DỰ THI ĐỢT 1 THÁNG 10/2026
CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CNTT CHUẨN NÂNG CAO
MÔN THI: THỰC HÀNH ỨNG DỤNG

Thời gian : 13h30 - 17/10/2026 - Phòng : 128 - Cơ sở: 209 Phan Thanh

TT	MÃ HỌC VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	LỚP	DL BT	SỐ MÁY	KÝ TÊN	ĐIỂM		GHI CHÚ
									SỐ	CHỮ	
1	28204751711	Lê Thị An	25/04/2004	Đắk Lắk	32CBN5						
2	28217335352	Nguyễn Huy Hoàng Anh	16/09/2004	Nghệ An	32CBN5						
3	28209306717	Huỳnh Thị Ngọc Ánh	05/10/2004	Đà Nẵng	32CBN5						
4	28214603543	Nguyễn Tâm Điền	12/05/2004	Quảng Trị	32CBN5						
5	30204622925	Bùi Thanh Hân	12/08/2006	Phú Yên	32CBN5						
6	27215401710	Huỳnh Quốc Huy	05/12/2003	Quảng Nam	32CBN5						
7	26217226067	Trần Đoàn Anh Khoa	18/11/2000	Đà Nẵng	32CBN5						
8	28212726892	Nguyễn Hoàng Long	19/10/2004	Đà Nẵng	32CBN5						
9	28202751828	Phạm Thị Mai	05/01/2004	Nghệ An	32CBN5						
10	28217400522	Trần Hải Nam	30/01/2004	Bình Định	32CBN5						
11	28206226888	Đinh Thanh Nga	28/04/2004	Đà Nẵng	32CBN5						
12	28202705207	Trương Thị Ngọc Nhi	31/07/2004	Thừa Thiên Huế	32CBN5						
13	28207306484	Tạ Phối Như	26/09/2004	Đà Nẵng	32CBN5						
14	29208064944	Trần Thị Anh Thư	22/06/2005	Quảng Nam	32CBN5						
15	30207141853	Trần Hoàng Anh Thư	25/12/2006	Bình Định	32CBN5						
16	30206553615	Trần Thị Thùy Trang	12/09/2006	Đà Nẵng	32CBN5						
17	28217252274	Mã Trường Trung	25/01/2003	Nghệ An	32CBN5						
18	28202703770	Trần Thị Mỹ Uyên	14/06/2004	Đắk Lắk	32CBN5						
19	29206558277	Nguyễn Trần Phương	02/02/2005	Đà Nẵng	32CBN5						
20	27202138928	Trần Thị Mỹ Thắm	27/09/2003	Thừa Thiên Huế	30TBN4						Lần 1
21	27203350261	Lê Thị Uyên	13/10/2003	Quảng Trị	30THT15						Thi lại
22	28204304503	Nguyễn Hồ Trân Chân	27/09/2004	Thừa Thiên Huế	31CSC1						Thi lại
23	28212300412	Nguyễn Ngọc An	29/10/2004	Gia Lai	31TBN12						Thi lại
24	28209305849	Võ Thị Thu Hà	14/07/2004	Quảng Nam	31TBN19						Thi lại
25	28205204625	Lê Thị Hoài	28/09/2004	Gia Lai	31THT14						Thi lại
26	28214637190	Nguyễn Hữu Lực	24/02/2004	Đà Nẵng	31THT14						Học lại

Số học viên vắng :; Số học viên đình chỉ :; Số bài thi :; Số tờ :

LẬP BẢNG

GIÁM THI 1, 2, 3

GIÁM KHẢO 1, 2

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC DUY TÂN

DANH SÁCH HỌC VIÊN DỰ THI ĐỢT 1 THÁNG 10/2026
CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CNTT CHUẨN NÂNG CAO
MÔN THI: THỰC HÀNH ỨNG DỤNG

Thời gian : 13h30 - 17/10/2026 - Phòng : 128 - Cơ sở: 209 Phan Thanh

TT	MÃ HỌC VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	LỚP	DL BT	SỐ MÁY	KÝ TÊN	ĐIỂM		GHI CHÚ
									SỐ	CHỮ	
27	27211637129	Nguyễn Thành	Long	15/06/2003	Quảng Ngãi	31TYC6					Thi lại
28	30206753926	Thị Thị Bảo	Ngân	21/05/2006	Quảng Nam	32CBN4					Lần 1
29	28207404047	Hoàng Thị Minh	Châu	23/11/2004	Nghệ An	32CHT4					Hoãn T9/26
30	28207403331	Nguyễn Vũ Thiên	Kim	10/01/2004	Cà Mau	32CHT4					Hoãn T9/26
31	28207400281	Đoàn Thị Thùy	Linh	09/01/2004	Nam Định	32CHT4					Hoãn T9/26

Số học viên vắng :; Số học viên đình chỉ :; Số bài thi :; Số tờ :

LẬP BẢNG

GIÁM THỊ 1, 2, 3

GIÁM KHẢO 1, 2

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC DUY TÂN

DANH SÁCH HỌC VIÊN DỰ THI ĐỢT 1 THÁNG 10/2026
CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CNTT CHUẨN NÂNG CAO
MÔN THI: THỰC HÀNH ỨNG DỤNG

Thời gian : 13h30 - 17/10/2026 - Phòng : 129 - Cơ sở: 209 Phan Thanh

TT	MÃ HỌC VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	LỚP	DL BT	SỐ MÁY	KÝ TÊN	ĐIỂM		GHI CHÚ
									SỐ	CHỮ	
1	28212300678	Nguyễn Quốc Bảo	10/10/2004	Quảng Ngãi	32TBN7						
2	29218153771	Trần Thanh Đạt	24/05/2005	Quảng Nam	32TBN7						
3	30205150456	Nguyễn Thị Cẩm Giang	12/10/2005	Quảng Ngãi	32TBN7						
4	28206500648	Trịnh Thị Quý Hoài	03/01/2004	Quảng Nam	32TBN7						
5	29206562208	Lê Thị Kim Hoàng	04/07/2005	Quảng Nam	32TBN7						
6	28210241709	Trần Minh Hy	16/11/2004	Quảng Nam	32TBN7						
7	062085000123	Nguyễn Hữu Minh	10/06/1985	Quảng Ngãi	32TBN7						
8	26211235902	Lê Đức Thành	31/08/2002	Quảng Bình	32TBN7						
9	29208055427	Nguyễn Thị Thảo	14/10/2005	Quảng Nam	32TBN7						
10	29218050157	Bùi Thị Phương Thảo	16/09/2005	Quảng Nam	32TBN7						
11	28212300385	Trần Đức Tính	24/10/2004	Bình Định	32TBN7						
12	29206523128	Trương Thị Thảo Trang	28/07/2005	Quảng Nam	32TBN7						
13	29208062798	Nguyễn Thị Mỹ Trinh	01/05/2005	Quảng Nam	32TBN7						
14	24207214504	Nguyễn Thị Thanh Uyên	07/09/2000	Đà Nẵng	32TBN7						
15	29212556396	Lê Nguyễn Anh Vương	07/03/2005	Quảng Nam	32TBN7						
16	29212744558	Hồ Thanh An	27/06/2005	Thừa Thiên Huế	32THT8						
17	29202753853	Lê Thị Vân Anh	04/07/2005	Đà Nẵng	32THT8						
18	28207347245	Trần Thị Phương	01/12/2004	Hà Tĩnh	32CHT4						Hoãn T9/26
19	28207453228	Nguyễn Ngọc Nhã Uyên	10/10/2004	Gia Lai	32CHT4						Hoãn T9/26
20	28207404052	Đinh Nữ Tường Vy	27/02/2004	Quảng Trị	32CHT4						Hoãn T9/26
21	28212204195	Nguyễn Nhật Phi	25/04/2004	Kon Tum	32CYC3						Thi lại
22	28217402392	Trần Ngọc Khải	06/01/2004	Nghệ An	32SBN4						Hoãn T9/26
23	28207402745	Hoàng Lưu Thu Phương	26/03/2004	Thanh Hóa	32SBN4						Thi lại
24	29208063585	Dương Thị Thúy	08/09/2005	Quảng Nam	32SSC3						Thi lại
25	29216564640	Nguyễn Anh Tuấn	22/09/2005	Hà Tĩnh	32SYC3						Thi lại
26	29214624722	Nguyễn Ngọc Hiếu	27/02/2001	Quảng Bình	32TBN3						Thi lại

Số học viên vắng :; Số học viên đình chỉ :; Số bài thi :; Số tờ :

LẬP BẢNG

GIÁM THI 1, 2, 3

GIÁM KHẢO 1, 2

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

Thời gian : 13h30 - 17/10/2026 - Phòng : 129 - Cơ sở: 209 Phan Thanh

TT	MÃ HỌC VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	LỚP	DL BT	SỐ MÁY	KÝ TÊN	ĐIỂM		GHI CHÚ
									SỐ	CHỮ	
27	29214320051	Đỗ Văn Hữu	Thắng	11/04/2005	Thừa Thiên Huế	32TBN4					Thi lại
28	28212340358	Trần Xuân	Dương	30/03/2004	Quảng Nam	32TBN6					Thi lại
29	28206550297	Võ Thị Ái	Thơ	17/08/2004	Quảng Nam	32TBN6					Thi lại
30	30212457599	Nguyễn Thành	Long	07/03/2006	Hà Tĩnh	32THT6					Thi lại

Số học viên vắng :; Số học viên đình chỉ :; Số bài thi :; Số tờ :

LẬP BẢNG

GIÁM THI 1, 2, 3

GIÁM KHẢO 1, 2

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC DUY TÂN

DANH SÁCH HỌC VIÊN DỰ THI ĐỢT 1 THÁNG 10/2026
CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CNTT CHUẨN NÂNG CAO
MÔN THI: THỰC HÀNH ỨNG DỤNG

Thời gian : 13h30 - 17/10/2026 - Phòng : 207 - Cơ sở: 209 Phan Thanh

TT	MÃ HỌC VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	LỚP	DL BT	SỐ MÁY	KÝ TÊN	ĐIỂM		GHI CHÚ
									SỐ	CHỮ	
1	29206559271	Nguyễn Trần Thị Phương	Diễm	25/05/2005	Đà Nẵng	32THT8					
2	29206243056	Nguyễn Thị Thúy	Giang	15/07/2005	Quảng Ngãi	32THT8					
3	29207330514	Nguyễn Hương	Giang	09/12/2005	Đà Nẵng	32THT8					
4	29206500085	Nguyễn Thị Ngọc	Hà	23/02/2005	Đà Nẵng	32THT8					
5	28212346768	Võ Xuân	Hoà	11/10/2004	Bình Định	32THT8					
6	29214552684	Huỳnh Văn	Hoàng	07/09/2005	Đà Nẵng	32THT8					
7	29215135905	Trần Thanh	Khiêm	08/02/2005	Quảng Ngãi	32THT8					
8	29212339911	Trần Duy Quang	Khuê	10/02/2005	Đắk Lắk	32THT8					
9	29206243598	Phạm Thị Thu	Linh	25/03/2005	Gia Lai	32THT8					
10	28206141573	Nguyễn Thị Kim	Ngân	29/10/2004	Đà Nẵng	32THT8					
11	29205146444	Đậu Vĩnh	Nghi	16/06/2005	Gia Lai	32THT8					
12	30206533318	Đoàn Thị Yến	Nhi	27/02/2006	Quảng Bình	32THT8					
13	29212359588	Ngô Văn	Nhiên	22/04/2005	Quảng Nam	32THT8					
14	29212360297	Trần Minh	Quyển	03/09/2005	Quảng Trị	32THT8					
15	29206759013	Lê Trần Như	Quỳnh	11/05/2005	Đà Nẵng	32THT8					
16	27218230344	Bùi Văn	Son	20/02/2003	Quảng Ngãi	32THT8					
17	29206730033	Đoàn Thị Thu	Sương	25/10/2005	Đà Nẵng	32THT8					
18	28208002104	Lê Uyên	Thư	27/09/2004	Đà Nẵng	32THT8					
19	29212725119	Nguyễn Quang	Thuận	29/10/2005	Đà Nẵng	32THT8					
20	29205135017	Cao Thị Thanh	Thùy	26/10/2005	Quảng Nam	32THT8					
21	29202736916	Lê Quỳnh	Trâm	27/09/2005	Thanh Hóa	32THT8					
22	28214650392	Trần Xuân	Thái	30/06/2004	Quảng Bình	32TSC1					Thi lại
23	26203523355	Phạm Quỳnh	Nga	05/09/2002	Đà Nẵng	32TSC3					Thi lại
24	28207452607	Nguyễn Mai	Nguyên	15/05/2003	Gia Lai	32TSC5					Thi lại
25	29209530212	Phạm Thị Yến	Nhi	15/09/2005	Quảng Nam	32TSC5					Thi lại
26	29218137583	Nguyễn Thanh	Phong	06/07/2005	Bình Định	32TYC5					Thi lại

Số học viên vắng :; Số học viên đình chỉ :; Số bài thi :; Số tờ :

LẬP BẢNG

GIÁM THỊ 1, 2, 3

GIÁM KHẢO 1, 2

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG